

# Bảo vệ quyền nhân thân tác giả tác phẩm mỹ thuật ứng dụng trong môi trường số ở Việt Nam

Trần Nguyên Cường<sup>(\*)</sup>

**Tóm tắt:** Trong thời đại ngày nay, công nghệ thông tin được ứng dụng phổ biến và đóng vai trò quan trọng trong đời sống xã hội. Từ khi đại dịch Covid-19 xảy ra cho đến nay, phần lớn hoạt động trực tiếp của con người được thay thế bằng các hoạt động trên mạng - không gian ảo. Trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ, bên cạnh những ưu việt mà công nghệ số đem lại vẫn còn có mặt tiêu cực cần giải quyết như việc vi phạm bản quyền tác giả trên môi trường số ngày càng tinh vi, phức tạp, khó phát hiện hơn... Bài viết phân tích quy định pháp luật Việt Nam và thực tiễn bảo vệ quyền nhân thân tác giả tác phẩm mỹ thuật ứng dụng trong môi trường số.

**Từ khóa:** Quyền tác giả, Quyền nhân thân, Tác phẩm mỹ thuật, Mỹ thuật ứng dụng, Việt Nam

**Abstract:** The current era is characterized by the widespread application of information technology, which has become an essential part of modern society. Since the Covid-19 outbreak (December 2019 until now), many human activities have shifted from face-to-face interactions to virtual platforms. With respect to intellectual property, besides advantages, digital technology brings disadvantages including copyright infringement which has become increasingly sophisticated, complex and hard-to-detect on the digital space. The paper examines Vietnam's legal regulations and the practice of protecting the personality rights for applied artists therein.

**Keywords:** Copyright, Personality Rights, Works of Art, Applied Art, Vietnam

## 1. Quan niệm về bảo vệ quyền tác giả tác phẩm mỹ thuật ứng dụng

Trên phạm vi toàn cầu, quyền tác giả tác phẩm nói chung và quyền tác giả tác phẩm mỹ thuật ứng dụng nói riêng được quy định trong các công ước quốc tế như: Công ước Berne năm 1886 về bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ đối với tác phẩm văn học và nghệ thuật, Công ước Geneva năm 1952 về quyền tác giả, Công ước Rome năm 1961

về bảo hộ quyền liên quan, Hiệp định về các khía cạnh quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến thương mại (TRIPS) năm 1994, Hiệp ước của WIPO về quyền tác giả (WCT) năm 1996...

Ở Việt Nam, quyền sở hữu trí tuệ nói chung và quyền tác giả nói riêng được ghi nhận trong các bản Hiến pháp năm 1946, 1959, 1980, 1992 với những mức độ khác nhau, phù hợp với điều kiện kinh tế, xã hội của đất nước trong từng thời kỳ. Kế thừa các bản Hiến pháp trước, Hiến pháp năm 2013 tiếp tục khẳng định, ghi nhận quyền

<sup>(\*)</sup> TS., Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp;  
Email: trannguyencuong@gmail.com

sở hữu trí tuệ, quyền tác giả tại Điều 40 và Điều 62. Cụ thể hóa các quy định về quyền tác giả trong Hiến pháp năm 2013, Luật Sở hữu trí tuệ (ban hành năm 2005, sửa đổi bổ sung các năm 2009, 2019 và được hợp nhất năm 2019 - gọi tắt là Luật Sở hữu trí tuệ) cùng với các văn bản hướng dẫn thi hành đã quy định các nội dung bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, quyền tác giả.

Theo pháp luật sở hữu trí tuệ Việt Nam, tác phẩm mỹ thuật ứng dụng là tác phẩm được thể hiện bởi đường nét, màu sắc, hình khối, bố cục với tính năng hữu ích, có thể gắn liền với một đồ vật hữu ích, được sản xuất thủ công hoặc công nghiệp như: Thiết kế đồ họa (hình thức thể hiện của biểu trưng, hệ thống nhận diện và bao bì sản phẩm), thiết kế thời trang, tạo dáng sản phẩm, thiết kế nội thất, trang trí (Điều 13 Nghị định số 22/2018/NĐ-CP ngày 23/02/2018 của Chính phủ quy định một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ năm 2009 về quyền tác giả và quyền liên quan).

Quyền tác giả là quyền của tổ chức, cá nhân đối với tác phẩm do mình sáng tạo ra hoặc sở hữu (khoản 2, Điều 4 Luật Sở hữu trí tuệ), bao gồm quyền nhân thân và quyền tài sản đối với tác phẩm. Quyền tài sản mang lại cho tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả những giá trị về lợi ích kinh tế, còn quyền nhân thân mang lại cho tác giả những giá trị về mặt tinh thần và luôn gắn liền với tác giả. Có thể khái quát một số đặc điểm về việc bảo vệ quyền nhân thân của tác giả tác phẩm mỹ thuật ứng dụng như sau:

- Tác giả tác phẩm mỹ thuật ứng dụng là đối tượng được bảo vệ quyền nhân thân đối với tác phẩm mỹ thuật ứng dụng do mình sáng tạo ra;

- Cách thức bảo vệ quyền nhân thân của tác giả tác phẩm mỹ thuật ứng dụng là việc

áp dụng các biện pháp khác nhau để xử lý hành vi xâm phạm quyền nhân thân tác giả tùy theo tính chất, mức độ xâm phạm đến quyền nhân thân của tác giả.

- Việc áp dụng biện pháp bảo vệ quyền nhân thân của tác giả tác phẩm mỹ thuật ứng dụng có thể do tác giả thực hiện hoặc các cơ quan nhà nước có thẩm quyền tiến hành.

- Bảo vệ quyền nhân thân của tác giả tác phẩm mỹ thuật ứng dụng là nhằm mục đích bảo vệ danh tiếng, uy tín của tác giả; ngăn chặn, xử lý, chấm dứt các hành vi xâm phạm quyền nhân thân tác giả tác phẩm mỹ thuật ứng dụng.

Từ những phân tích trên có thể thấy, bảo vệ quyền nhân thân của tác giả tác phẩm mỹ thuật ứng dụng có thể hiểu là việc phòng ngừa và chống lại mọi sự xâm hại đến các quyền nhân thân của tác giả tác phẩm mỹ thuật ứng dụng.

## **2. Nội dung bảo vệ quyền nhân thân của tác giả tác phẩm mỹ thuật ứng dụng trong môi trường số theo pháp luật sở hữu trí tuệ Việt Nam**

Việt Nam đã tích cực tham gia các công ước quốc tế về quyền tác giả, như: Công ước Stockholm (tháng 5/2001), Công ước Berne (tháng 10/2004), Công ước Geneva về bảo hộ các nhà sản xuất các bản ghi âm (tháng 7/2005), Hiệp định TRIPS (tháng 11/2006), Công ước Rome về bảo hộ quốc tế những người biểu diễn (tháng 3/2007). Tháng 11/2021, Việt Nam đã chính thức gia nhập Hiệp ước của WIPO về quyền tác giả (Hiệp ước quy định về bảo vệ quyền tác giả trong môi trường số).

Mặc dù Việt Nam mới tham gia Hiệp ước của WIPO nhưng pháp luật sở hữu trí tuệ Việt Nam đã quy định về vấn đề này tại Điều 1, Điều 4 Luật Sở hữu trí tuệ, Điều 3, Điều 21 Nghị định số 22/2018/NĐ-CP ngày 23/02/2018 của Chính phủ và các quy định về trách nhiệm của doanh nghiệp

trung gian trong việc bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan trên môi trường Internet và mạng viễn thông trong Thông tư liên tịch số 07/2012/TTLT-BTTTT-BVHTTDL ngày 19/6/2012...

Theo quy định của pháp luật sở hữu trí tuệ Việt Nam, bảo vệ quyền nhân thân của tác giả tác phẩm mỹ thuật ứng dụng trong môi trường số gồm:

*a) Các quy định pháp luật về quyền nhân thân của tác giả tác phẩm mỹ thuật ứng dụng*

Quyền nhân thân của tác giả tác phẩm mỹ thuật ứng dụng là các quyền mang yếu tố tinh thần, liên quan đến danh tiếng, uy tín của tác giả và là tiền đề của quyền tài sản của tác giả. Trong Công ước Berne năm 1886, quyền nhân thân của tác giả được quy định tại Điều 6<sup>Bis</sup>. Luật Sở hữu trí tuệ Việt Nam quy định về quyền nhân thân của tác giả tại Điều 19. Về nguyên tắc, quyền nhân thân luôn gắn với một chủ thể nhất định và không thể chuyển dịch được, nhưng đối với quyền nhân thân của tác giả nói chung và tác phẩm mỹ thuật ứng dụng nói riêng được chia thành hai loại như sau:

(i) Quyền nhân thân của tác giả tác phẩm mỹ thuật ứng dụng không thể chuyển dịch được bao gồm: quyền đặt tên tác phẩm; quyền đứng tên thật hoặc bút danh trên tác phẩm; được nêu tên thật hoặc bút danh khi tác phẩm được công bố, sử dụng; quyền được đảm bảo tính toàn vẹn tác phẩm, không cho người khác sửa chữa, cắt xén hoặc xuyên tạc tác phẩm dưới bất kỳ hình thức nào gây phương hại đến danh dự và uy tín của tác giả. Quyền nhân thân không thể chuyển dịch được của tác giả tác phẩm mỹ thuật ứng dụng được bảo hộ vô thời hạn (khoản 1, Điều 27 Luật Sở hữu trí tuệ).

(ii) Quyền nhân thân của tác giả tác phẩm mỹ thuật ứng dụng có thể chuyển dịch được là quyền công bố hoặc cho người

khác công bố tác phẩm. Theo quy định pháp luật sở hữu trí tuệ Việt Nam, quyền công bố hoặc cho người khác công bố tác phẩm mỹ thuật ứng dụng thuộc về quyền nhân thân của tác giả vì mọi hành vi công bố tác phẩm mỹ thuật ứng dụng đòi hỏi không được làm tổn hại đến danh tiếng, uy tín của tác giả. Tuy nhiên, quyền công bố hoặc cho người khác công bố tác phẩm mỹ thuật ứng dụng cũng liên quan đến quyền lợi vật chất nên pháp luật quy định quyền này của tác giả có thể chuyển dịch được và được bảo hộ có thời hạn. Theo quy định tại khoản 2, Điều 27 Luật Sở hữu trí tuệ, quyền công bố tác phẩm mỹ thuật ứng dụng của tác giả được bảo hộ là 75 năm.

*b) Các quy định pháp luật về hành vi xâm phạm quyền nhân thân của tác giả tác phẩm mỹ thuật ứng dụng*

Bên cạnh việc quy định về quyền nhân thân của tác giả đối với tác phẩm mỹ thuật ứng dụng do mình sáng tạo ra, pháp luật sở hữu trí tuệ còn quy định các hành vi xâm phạm quyền nhân thân của tác giả để bảo đảm quyền nhân thân của tác giả được tôn trọng, thực hiện đầy đủ trên thực tế. Theo quy định tại Điều 28 Luật Sở hữu trí tuệ, các hành vi bị coi là xâm phạm quyền nhân thân của tác giả tác phẩm mỹ thuật ứng dụng gồm: Mạo danh tác giả; Công bố tác phẩm mà không được phép của tác giả; Công bố tác phẩm có đồng tác giả mà không được phép của đồng tác giả đó; Sửa chữa, cắt xén hoặc xuyên tạc tác phẩm dưới bất kỳ hình thức nào gây phương hại đến danh dự và uy tín của tác giả...

Căn cứ vào các quy định về hành vi xâm phạm quyền tác giả nêu trên, tác giả tác phẩm mỹ thuật ứng dụng xác định được những hành vi nào đã xâm phạm đến các quyền nhân thân của mình và mức độ xâm phạm đến đâu để từ đó có những biện pháp tự bảo vệ phù hợp, kịp thời. Bên cạnh đó,

các quy định về hành vi xâm phạm quyền tác giả nêu trên cũng tạo ra hành lang pháp lý để các cơ quan nhà nước có thẩm quyền tiến hành các biện pháp xử lý hành vi xâm phạm, bảo vệ quyền tác giả tác phẩm mỹ thuật ứng dụng.

*c) Các biện pháp bảo vệ quyền nhân thân của tác giả tác phẩm mỹ thuật ứng dụng*

Biện pháp bảo vệ quyền tác giả tác phẩm mỹ thuật ứng dụng là những cách thức được chính tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả sử dụng hoặc được nhà nước sử dụng để bảo vệ quyền tác giả tác phẩm mỹ thuật ứng dụng.

Do quyền tác giả gồm có quyền nhân thân và quyền tài sản nên có nhiều biện pháp khác nhau để bảo vệ quyền tác giả, bao gồm biện pháp trực tiếp (như: biện pháp tự bảo vệ của tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả; biện pháp bảo vệ quyền tác giả qua các cơ quan nhà nước,...) và biện pháp gián tiếp (như: biện pháp bảo vệ thông qua các cơ quan báo chí, truyền thông; bảo vệ thông qua sự phán ánh của các tổ chức xã hội...). Trong bài viết này, chúng tôi tập trung vào các biện pháp bảo vệ trực tiếp quyền của tác giả tác phẩm mỹ thuật ứng dụng.

*- Biện pháp công nghệ*

Pháp luật sở hữu trí tuệ cho phép tác giả được áp dụng các biện công nghệ nhằm bảo vệ quyền nhân thân trên môi trường số như: chữ ký điện tử, các biện pháp kỹ thuật không cho sao chép tác phẩm... Những hành vi như: cố ý hủy bỏ hoặc làm vô hiệu các biện pháp kỹ thuật do tác giả thực hiện để bảo vệ quyền tác giả đối với tác phẩm của mình, cố ý xóa, thay đổi thông tin quản lý quyền dưới hình thức điện tử có trong tác phẩm bị coi là hành vi xâm phạm quyền tác giả (khoản 12, 13, 14, Điều 28 Luật Sở hữu trí tuệ).

*- Biện pháp tự bảo vệ*

Biện pháp tự bảo vệ quyền tác giả tác phẩm mỹ thuật ứng dụng xuất phát từ quy định tự bảo vệ quyền dân sự tại Điều 12 Bộ

luật Dân sự năm 2015 và được cụ thể hóa tại Điều 198 Luật Sở hữu trí tuệ.

Theo nội dung của biện pháp này, khi tác giả bị các cá nhân, tổ chức xâm phạm quyền tác giả của mình thì được thực hiện các hành động sau để bảo vệ quyền tác giả của mình: ngăn ngừa hành vi xâm phạm quyền tác giả; yêu cầu tổ chức, cá nhân có hành vi xâm phạm phải chấm dứt hành vi xâm phạm; buộc người có hành vi xâm phạm phải xin lỗi, cải chính công khai; yêu cầu người có hành vi xâm phạm phải bồi thường thiệt hại; yêu cầu các cơ quan nhà nước có thẩm quyền bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình (Điều 198 Luật Sở hữu trí tuệ).

Khi sử dụng biện pháp tự bảo vệ, tác giả không được làm trái với quy định pháp luật và đạo đức xã hội. Ví dụ như: Khi yêu cầu người có hành vi xâm phạm quyền tác giả của mình phải xin lỗi hoặc cải chính, tác giả không được sử dụng các từ ngữ mang tính nhục mạ hoặc đe dọa xâm hại tính mạng, sức khỏe hoặc có hành động đập phá tài sản của người có hành vi xâm phạm quyền tác giả...

*- Các biện pháp do cơ quan có thẩm quyền thực hiện*

Ngoài biện pháp tự bảo vệ nêu trên, pháp luật sở hữu trí tuệ quy định về biện pháp xử lý hành vi xâm phạm quyền tác giả tác phẩm mỹ thuật ứng dụng do các cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện, gồm: biện pháp hành chính, biện pháp dân sự; biện pháp kiểm soát hàng hóa xuất, nhập khẩu và biện pháp hình sự. Việc áp dụng biện pháp xử lý nào tùy theo tính chất và mức độ xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ. Ví dụ, mức độ xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm quyền tác giả cao nhất là 250 triệu đồng đối với cá nhân vi phạm, 500 triệu đồng đối với tổ chức vi phạm (Nghị định số 131/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013

của Chính phủ quy định xử phạt hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan và Nghị định số 28/2017/NĐ-CP ngày 20/3/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 131/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan và Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo). Bên cạnh đó, khi bị xâm phạm quyền tác giả tác phẩm mỹ thuật ứng dụng, tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả cũng có quyền yêu cầu tòa án bảo vệ quyền của mình theo quy định tại Điều 26, Điều 27, Điều 35, Điều 36, Điều 37 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015... Hơn nữa, trong trường hợp hành vi xâm phạm quyền tác giả tác phẩm mỹ thuật ứng dụng có yếu tố cấu thành tội phạm thì tổ chức, cá nhân thực hiện hành vi đó sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật hình sự.

Có thể nói, những quy định pháp luật nêu trên là hành lang pháp lý để tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả thực hiện và tự bảo vệ các quyền của mình, đồng thời cũng là cơ sở pháp lý để các cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện các biện pháp bảo vệ quyền của tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả trước những hành vi vi phạm quyền tác giả tác phẩm mỹ thuật ứng dụng. Tuy nhiên, trên thực tế, do nhiều nguyên nhân khác nhau mà trong một số quy định pháp luật sở hữu trí tuệ vẫn còn có những hạn chế làm ảnh hưởng đến tính khả thi của pháp luật, cụ thể như sau:

*Một là*, các quy định về tác phẩm mỹ thuật, tác phẩm tạo hình, tác phẩm mỹ thuật ứng dụng chưa thống nhất, có nội dung trùng nhau. Điều 24 Luật Sở hữu trí tuệ quy định về tác phẩm tạo hình, tác phẩm mỹ thuật ứng dụng nhưng không quy định về tác phẩm mỹ

thuật dẫn đến Nghị định số 22/2018/NĐ-CP ngày 23/02/2018 của Chính phủ cũng không đề cập đến tác phẩm mỹ thuật. Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02/10/2013 của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật, quy định về tác phẩm mỹ thuật (Điều 3) nhưng lại không quy định về tác phẩm tạo hình và tác phẩm mỹ thuật ứng dụng. Nội dung quy định về tác phẩm mỹ thuật trong nghị định này trùng với nội dung quy định về tác phẩm tạo hình trong Nghị định số 22/2018/NĐ-CP ngày 23/02/2018.

*Hai là*, quy định hướng dẫn thi hành điều luật về bảo vệ sự toàn vẹn của tác phẩm (khoản 4, Điều 19 Luật Sở hữu trí tuệ) chưa đầy đủ nội dung, ảnh hưởng đến việc thực hiện điều khoản này trên thực tế. Tại khoản 3 Điều 20 của Nghị định số 22/2018/NĐ-CP ngày 23/02/2018 của Chính phủ có quy định về quyền bảo vệ sự toàn vẹn của tác phẩm, tuy nhiên lại thiếu phần quy định hướng dẫn hành vi như thế nào là “gây phương hại đến danh dự và uy tín của tác giả”.

*Ba là*, khoản 3, Điều 19 Luật Sở hữu trí tuệ quy định về quyền công bố tác phẩm và khoản 2, Điều 20 quy định chi tiết về quyền công bố tác phẩm, tuy nhiên chưa có quy định về việc công bố tác phẩm trên Internet dẫn đến việc thực hiện quyền này trên môi trường số trở nên khó khăn hơn, bởi rất khó có thể kiểm soát được việc tạo ra các bản sao tác phẩm trên môi trường số cũng như phổ biến tác phẩm trên môi trường số từ các bản sao tác phẩm...

*Bốn là*, quy định về việc trích dẫn đối với tác phẩm mỹ thuật tại khoản 1 Điều 25 Luật Sở hữu trí tuệ và Điều 23 Nghị định số 22/2018/NĐ-CP ngày 23/02/2018 của Chính phủ chưa đầy đủ, làm ảnh hưởng đến tính khả thi của quy định này. Chẳng hạn như, một bức tranh hay một bức tượng... nếu chỉ trích dẫn một phần của bức tranh

hay bức tượng đó sẽ không thể phản ánh hết được giá trị nghệ thuật, ý tưởng của tác phẩm hướng tới, còn nếu đưa hình ảnh đầy đủ về tác phẩm đó lại vi phạm khoản 3, Điều 25 Luật Sở hữu trí tuệ. Do đó, các quy định hiện nay của pháp luật sở hữu trí tuệ về việc “trích dẫn hợp lý” đối với tác phẩm mỹ thuật vẫn chưa có tính khả thi đầy đủ.

### 3. Thực tế ở Việt Nam

Theo đánh giá chung, kể từ khi được ban hành, Luật Sở hữu trí tuệ và các văn bản hướng dẫn đã tạo điều kiện thuận lợi cho tác giả thực hiện các quyền tác giả của mình cũng như các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền trong việc bảo vệ các quyền của tác giả. Điều này đã khuyến khích các tác giả ngày càng sáng tạo ra nhiều tác phẩm có giá trị hơn.

Lĩnh vực nghệ thuật, mỹ thuật ứng dụng ở Việt Nam đang có sự phát triển nhất định và ngày càng chuyên nghiệp hơn. Hiện nay, mỹ thuật ứng dụng đã thâm nhập vào các lĩnh vực của đời sống. Hầu hết sản phẩm tiêu dùng đều có yếu tố thiết kế mỹ thuật, từ các thiết kế đồ họa, thiết kế mỹ thuật đa phương tiện, thiết kế trang trí nội thất, thiết kế kiểu dáng sản phẩm, thiết kế đồ chơi, thiết kế thời trang và phụ kiện; đến sản phẩm trên các chất liệu như sơn mài, gốm, sứ, mây tre, chạm khắc vàng, bạc, đồng, gỗ, kim loại, vải, tổng hợp... (Phương Lan, 2020). Các sản phẩm mỹ thuật ứng dụng của Việt Nam không chỉ đáp ứng được thị trường trong nước mà còn từng bước tham gia vào thị trường thế giới. Chẳng hạn, gần đây, phim *Trò chơi con mực* (*Squid Game*) của Hàn Quốc đã gây sốt toàn cầu, trong đó, toàn bộ phần hình ảnh đều do ê kíp người Việt Nam thực hiện với các vị trí VFX Project Manager (quản lý dự án VFX), Data Wrangler (sắp xếp dữ liệu) và Digital Artist (xử lý đồ họa). Trên thực tế, các công ty đồ họa nước ta đã từng hợp tác trong nhiều sản phẩm phim “bom tấn” của

Hollywood và Hàn Quốc như: *Harry Potter*, *Fast & Furious*, hay *Sweet Home*. Tòa nhà Hera Palace trong phim truyền hình *Cuộc chiến thương lưu* của Hàn Quốc cũng do người Việt Nam thiết kế đồ họa... (Đậu Dung, 2021).

Tuy nhiên, thực tế cũng cho thấy bên cạnh những tác giả với chính lao động sáng tạo của mình đã tạo ra những tác phẩm có giá trị đem lại lợi ích cho xã hội và bản thân tác giả thì vẫn còn có những cá nhân, tổ chức có những hành vi đi ngược lại đạo đức nghề nghiệp, vi phạm các quyền tác giả, như: mạo danh, sao chép trái phép thiết kế nội thất, ngoại thất, tác phẩm điêu khắc, tác phẩm gốm, nhái kiểu dáng hàng hóa, làm hàng giả,... Những hành vi vi phạm đó đã làm ảnh hưởng đến việc thực thi các quyền của tác giả đối với tác phẩm do mình sáng tạo ra. Mặc dù cơ quan nhà nước đã xử phạt nhiều cá nhân, tổ chức vi phạm bản quyền tác giả, tuy nhiên tình trạng vi phạm bản quyền tác giả vẫn tiếp tục xảy ra. Theo số liệu thống kê, năm 2020 các lực lượng chức năng của các bộ, ngành đã xử phạt 1.300 vụ xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, tổng số tiền xử phạt trên 25 tỷ đồng (Dẫn theo: Phan Đức, 2021).

Trong thời gian qua, ngoài việc sao chép, làm giả các nhãn hiệu nổi tiếng trong lĩnh vực thời trang trên thế giới như Gucci, Louis Vuiton..., việc nhái, nhân rộng trái phép các mẫu thiết kế thời trang mới của các nhà thiết kế thời trang trong nước cũng đang là vấn đề gây bức xúc. Chẳng hạn, vụ việc các mẫu thiết kế áo dài của Hoa hậu Ngọc Hân bị một số nhà may sao chép mà không được sự đồng ý của cô, buộc cô phải lên tiếng trên các phương tiện thông tin đại chúng để bảo vệ quyền tác giả của mình. Với tư cách là nhà tạo mẫu, Hoa hậu Ngọc Hân cho rằng, cô và nhóm của mình đã dành rất nhiều tâm huyết để có được những mẫu

thiết kế này nhưng ngay sau khi các mẫu xuất hiện, một số nhà may đã nhanh chóng sao chép và bán tràn lan trên mạng..., đây được coi là hành vi xâm phạm bản quyền tác giả. Điều đáng nói, đây không phải là trường hợp cá biệt, nhiều hãng thiết kế thời trang uy tín cũng đang đứng trước nguy cơ bị xâm phạm bản quyền. Trong khi các đơn vị này phải đầu tư tốn kém về nhân lực, công nghệ và dây chuyền sản xuất để cho ra các mẫu thiết kế mới, đáp ứng thị hiếu và nhu cầu ngày càng khắt khe của người tiêu dùng thì đồng thời họ còn phải đối mặt với vấn nạn sao chép mẫu thiết kế từ các nhà may nhỏ lẻ. Thay vì tự tạo ra các mẫu trang phục mới, các nhà may này chỉ chờ những bộ sưu tập, mẫu thiết kế mới của các hãng nổi tiếng, sau đó tổ chức sao chép, sản xuất hàng loạt và rao bán với giá “hàng chợ”. Thậm chí trên trang bán hàng của một số nhà may còn ngang nhiên sử dụng lại chính hình ảnh của các hãng thời trang, có chèn thêm logo và số điện thoại của cửa hàng, hoặc nhập nhèm về nguồn gốc các sản phẩm khiến người tiêu dùng nhầm lẫn với hàng chính hãng... (Thành Nam, 2020). Bên cạnh đó, việc vi phạm bản quyền tác giả còn được thực hiện bởi các cá nhân, tổ chức có danh tiếng trong nước. Cùng sử dụng biện pháp tự bảo vệ quyền tác giả của mình thông qua phương tiện truyền thông, Họa sĩ Bùi Trọng Dư cho biết, anh phát hiện ra bức tranh sơn mài “Ao sen” vẽ năm 2011 của mình bị Công ty vải in Lan Anh lấy làm nền áo, rồi cắt tranh cô gái của họa sĩ khác in chồng lên, gọi đó “mẫu tự thiết kế” sau đó chào bán quảng cáo công khai trên web và mạng xã hội. Hay công ty Lotus House sử dụng tranh của anh đưa lên áo dài mà không xin phép cũng như trả tiền tác quyền... (Hoài An, 2019). Một vụ việc khác xảy ra vào đầu tháng 11/2021 là Rap Việt đã sử dụng hình ảnh đồ họa của Jaime

Jasso - một nhà thiết kế nước ngoài - để làm poster chương trình, mà không xin phép tác giả này. Sau phản ứng của tác giả, cũng như của nhiều khán giả Việt Nam, ê kíp Rap Việt đã phải thừa nhận vi phạm bản quyền tác phẩm của Jaime Jasso. Mặc dù, đại diện chương trình đã gửi lời xin lỗi và đề xuất mua bản quyền hình ảnh đồ họa nói trên, tuy nhiên không khó để nhận thấy uy tín của Rap Việt đã giảm sút đáng kể... (Đậu Dung, 2021). Trong trường hợp vi phạm nêu trên của Rap Việt, tác giả cũng đã sử dụng biện pháp tự bảo vệ quyền tác giả của mình thông qua việc phản ánh trên phương tiện truyền thông và gửi thư yêu cầu trực tiếp với Rap Việt, kết quả là Rap Việt đã nhận biết được hành vi vi phạm của mình và đã có hành động sửa chữa.

Cùng với mặt tích cực mà công nghệ số đem lại cho đời sống xã hội thì nạn hàng giả thương hiệu, hàng nhái kiểu dáng, nhãn mác ngày càng xâm lấn mạnh mẽ sang kênh bán hàng trực tuyến. Giới chuyên gia kinh tế nhận định, việc các sàn thương mại điện tử ngày càng phát triển đã tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiêu thụ sản phẩm, đó cũng là xu thế của cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư. Tuy nhiên, đây cũng là mảnh đất màu mỡ để nhiều đối tượng lợi dụng bán hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng... Điều đáng ngại là, càng những hãng, thương hiệu sản phẩm uy tín, được người tiêu dùng ưa chuộng thì nguy cơ bị làm giả, làm nhái hàng hóa càng cao. Theo cơ quan Quản lý thị trường (Bộ Công thương), tính đến tháng 10/2021, lực lượng quản lý thị trường cả nước đã thực hiện kiểm tra gần 2.500 vụ việc, phát hiện, xử lý trên 2.300 vụ vi phạm (bao gồm hành vi vi phạm về thương mại điện tử và các hành vi lợi dụng thương mại điện tử để kinh doanh hàng hóa nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ,

hàng giả), xử phạt trên 18 tỷ đồng... (Dẫn theo: An Bình, 2021).

Có thể thấy, một trong những nguyên nhân của tình trạng xâm phạm bản quyền tác giả nói chung và quyền tác giả tác phẩm mỹ thuật ứng dụng nói riêng là do một số tổ chức, cá nhân chạy theo lợi nhuận trong hoạt động kinh doanh, bất chấp quy định của pháp luật, đạo đức nghề nghiệp để thực hiện những hành vi sai trái. Bên cạnh đó, cũng phải nhìn nhận thực tế rằng, bản thân nhiều tác giả chưa thực sự quan tâm đến vấn đề bản quyền tác giả đối với tác phẩm do mình sáng tạo ra, như: đưa tác phẩm của mình lên mạng xã hội nhưng không có biện pháp kỹ thuật phòng tránh sao chép, không ghi, đứng tên trên tác phẩm của mình, không ký hợp đồng khi chuyển giao quyền tác giả... Điều này cũng tạo ra sự dễ dãi cho việc vi phạm quyền tác giả và tạo khó khăn cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết khi có tranh chấp xảy ra. Trên thị trường, do khối lượng sản phẩm mỹ thuật ứng dụng nhiều, đa dạng trong tất cả các lĩnh vực của đời sống nên việc kiểm tra, giám sát của các cơ quan có thẩm quyền trong nhiều trường hợp chưa đạt được hiệu quả như mong muốn, dẫn đến vẫn tình trạng còn hàng nhái, hàng giả,... lưu hành trên thị trường. Theo đánh giá của ông Trịnh Quang Đức, Phó Cục trưởng Cục Quản lý Thị trường Hà Nội, các hành vi sản xuất, nhập khẩu, tiếp thị, mua bán các hàng hóa giả mạo, hàng hóa xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn Hà Nội có chiều hướng gia tăng, diễn biến phức tạp. Đặc biệt, phương thức sản xuất, nhập khẩu, tiếp thị, mua bán các mặt hàng vi phạm về sở hữu trí tuệ ngày càng tinh vi, có tổ chức liên tỉnh, liên vùng, liên quốc gia và đa dạng, phong phú về hình thức, chủng loại nên rất khó phát hiện, xử lý. Trong khi đó, năng lực của cơ quan chức năng chưa đủ

mạnh, chưa ngang tầm nhiệm vụ được giao trong công tác đấu tranh, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ... (Theo: Phan Đức, 2021).

#### 4. Một số nhận xét và kiến nghị

Trong bối cảnh Việt Nam đang hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế thế giới, vấn đề đảm bảo quyền sở hữu trí tuệ là một trong những cam kết của Việt Nam trong các hiệp định hợp tác đơn phương cũng như đa phương giữa Việt Nam với các nước trên thế giới (Hiệp định Đối tác toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương - CPTPP; Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam EU - EVFTA...). Vì vậy, nhằm góp phần nâng cao hơn nữa việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ nói chung và quyền nhân thân của tác giả tác phẩm mỹ thuật ứng dụng trên môi trường số nói riêng, dưới góc độ pháp luật sở hữu trí tuệ, một số giải pháp được đề xuất như sau:

*Thứ nhất*, Việt Nam xem xét, nghiên cứu, tham gia thêm hiệp ước đa phương quốc tế về quyền tác giả như: Hiệp ước của WIPO về quyền của người biểu diễn (WPPT, có hiệu lực từ ngày 20/5/2002) và sớm nội luật hóa các quy định trong Hiệp ước của WIPO về quyền tác giả để việc bảo vệ quyền tác giả trên môi trường số hiệu quả hơn, phù hợp với các quy định của điều ước quốc tế về vấn đề này.

*Thứ hai*, sửa đổi, bổ sung quy định pháp luật sở hữu trí tuệ có nội dung hạn chế, chưa phù hợp với thực tế như đã phân tích ở trên để đảm bảo tính khả thi của quy định pháp luật về quyền tác giả tác phẩm mỹ thuật ứng dụng, như: thống nhất việc quy định về tác phẩm tạo hình, tác phẩm mỹ thuật; quy định về bảo vệ sự toàn vẹn của tác phẩm; quy định về công bố tác phẩm trên Internet; quy định về việc trích dẫn tác phẩm mỹ thuật.

*Thứ ba*, tiếp tục đẩy mạnh việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật sở hữu trí tuệ

dưới các hình thức khác nhau để nâng cao hơn nữa sự nhận thức, ý thức trong cộng đồng về việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ của mình cũng như tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ của những người khác □

### Tài liệu tham khảo

1. Hoài An (2019), “Tranh ‘Áo sen’ của họa sĩ Bùi Trọng Dư lại bị xâm phạm bản quyền”, Báo *Thể thao & Văn hóa* ngày 03/5/2019, <https://www.thethaovanhoa.vn/van-hoa/tranh-ao-sen-cua-hoa-si-bui-trong-du-lai-bi-xam-pham-ban-quyen-n20190503095054463.htm>, truy cập ngày 08/10/2021.
  2. An Bình (2021), “Hàng giả, hàng nhái: Bao giờ triệt tiêu?”, Báo *Đại đoàn kết* ngày 28/11/2021, <http://daidoanket.vn/hang-gia-hang-nhai-bao-gio-triet-tieu-5673702.html>, truy cập ngày 10/12/2021.
  3. Đậu Dung (2021), “Vi phạm bản quyền và ‘khoảng trống’ trong công nghiệp sáng tạo”, Báo *Phụ nữ Thành phố Hồ Chí Minh* ngày 10/11/2021, <https://www.phunuonline.com.vn/vi-pham-ban-quyen-va-khoang-trong-trong-cong-nghiep-sang-tao-a1450348.html>, truy cập ngày 18/11/2021.
  4. Phan Đức (2021), “Vi phạm về sở hữu trí tuệ ngày càng tinh vi”, *Công an nhân dân online* ngày 28/10/2021, <https://cand.com.vn/Thi-truong/vi-pham-ve-so-huu-tri-tue-ngay-cang-tinh-vi-i632902/>, truy cập ngày 14/12/2021.
  5. Phương Lan (2020), “Triển vọng cho mỹ thuật ứng dụng phát triển”, *Tin tức Thông tấn xã Việt Nam* ngày 22/02/2020, <https://baotintuc.vn/van-hoa/trien-vong-cho-my-thuat-ung-dung-phat-trien-20200222091615589.htm>, truy cập ngày 17/9/2021.
  6. Thành Nam (2020), “Ngăn chặn tình trạng vi phạm bản quyền thiết kế, sáng tạo”, Báo *Nhân dân* ngày 26/5/2020, <https://nhandan.vn/cung-suy-ngam/ngan-chan-tinh-trang-vi-pham-ban-quyen-thiet-ke-sang-tao-459280/>, truy cập ngày 10/9/2021.
- 
- (tiếp theo trang 44)
12. Oprisko, R.L. (2012), *Honor: A Phenomenology*, Routledge, New York.
  13. Phạm Quỳnh Phương, Mai Thị Hạnh, Vũ Phương Thảo, Trần Khắc Tùng, Đỗ Quỳnh Anh, Hoàng Ngọc An, Phạm Thanh Trà (2017), *Cha mẹ chấp nhận và lên tiếng ủng hộ quyền của con là người LGBT: những yếu tố tác động*, Viện Nghiên cứu Xã hội, Kinh tế và Môi trường, Hà Nội.
  14. Ramsak, M. (2009), “On tragic contemporary honour cultures”, in C. Hamilton et al. (eds., 2009), *Facing tragedies, Perspectives on social ethics*, Vol. 2, Wien: Lit, pp. 89-105.
  15. Võ Văn Sen, Đường Mạc, Văn Hiệu Nguyễn, Văn Lễ Hoàng (2015), *Văn hóa gia đình dòng họ và gia phả Việt Nam*, Nxb. Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hồ Chí Minh.
  16. UN Việt Nam (2010), “*Chịu nhin là chết đây*”: *Kết quả từ nghiên cứu quốc gia về bạo lực gia đình với phụ nữ ở Việt Nam*, Hà Nội.
  17. UNFPA (2015), *Từ bạo lực gia đình đến bạo lực giới tại Việt Nam: Mối liên hệ giữa các hình thức bạo lực*, Hà Nội.
  18. Ủy ban Dân tộc, Irish Aid và UN Women (2020), *Báo cáo rà soát 5 năm thực hiện Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2025*, Hà Nội.